

# Kinh tế Việt Nam năm 2005 DIỄN TIẾN TÍCH CỰC

■ PHƯƠNG NGỌC MINH



Ảnh: ST

**Đỉnh tăng trưởng kinh tế 2005**  
Tăng trưởng kinh tế năm 2005 ước đạt 8,4%: cao nhất tính từ năm 1997 đến nay (từ năm 1997 - 2004 mức tăng cao nhất là 8,15%). Bình quân mức tăng trưởng kinh tế thời kỳ 2001-2005 là 7,5%/năm, đạt được mục tiêu của kế hoạch 5 năm để ra. Đây cũng là tốc độ tăng cao nhất so với các nước trong khu vực Đông Nam á và thuộc loại cao trên thế giới.

Tăng trưởng kinh tế cao đạt được ở cả 3 nhóm ngành: Nông, lâm nghiệp - thủy sản năm nay gặp nhiều khó khăn, hết rét đậm rét hại, đại hạn, mưa lũ bão, đến dịch cúm gia cầm, nhưng ước tính vẫn đạt mục tiêu về tốc độ tăng giá trị sản xuất 5,2% và vượt mục tiêu về tăng giá trị tăng thêm (4,1% so với 3,8%). Xuất khẩu gạo đạt kỷ lục từ trước tới nay cả về lượng xuất khẩu và kim

ngạch xuất khẩu (10 tháng đạt trên 4,6 triệu tấn và 1237 triệu USD). Giá trị sản xuất công nghiệp 10 tháng tăng 16,7%, dự đoán cả năm tăng 16,5%, vừa cao hơn năm trước và vượt mục tiêu đề ra (16%). Đây là năm thứ 15 liên tục tăng 2 chữ số. Giá trị tăng thêm tăng 10,7%, đạt mức cao nhất trong các nhóm ngành, đóng góp lớn nhất vào tốc độ tăng chung. Nhóm ngành dịch vụ tăng khoảng 8,4%, cao nhất tính từ năm 1997.

*Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực:* Tỷ trọng của nhóm ngành nông, lâm nghiệp - thủy sản tiếp tục giảm xuống, năm 2005 còn 20,7%, giảm so với tỷ trọng 24,5% trong năm 2000 đạt tỷ trọng 20-21% theo mục

Tốc độ huy động vốn cho đầu tư phát triển tăng cao  
Ảnh: Hữu Nghị

Mục tiêu chung của mọi quốc gia đều xoay quanh 4 con số trụ cột: tăng trưởng kinh tế, lạm phát, thất nghiệp và cán cân thanh toán. Các chuyên gia đã gọi một cách hình tượng, đó là 4 đỉnh của tứ giác kinh tế. Tùy từng quốc gia, từng thời kỳ, mà mục tiêu đề ra có thể được điều chỉnh cho phù hợp (đỉnh này có thể cao lên, đỉnh kia có thể thấp xuống), nhưng lý tưởng nhất, đẹp nhất là một tứ giác với 4 đỉnh: tăng trưởng kinh tế cao, lạm phát thấp, thất nghiệp ít, cán cân thanh toán có số dư. Từ nguyên tắc này, có thể nhận thấy tứ giác kinh tế năm 2005 của Việt Nam đang tiến triển tốt.





tiêu kế hoạch 5 năm. Tỷ trọng của nhóm ngành công nghiệp - xây dựng tiếp tục tăng, năm 2005 đạt 40,8%, cao hơn tỷ trọng 36,7% trong năm 2000 và cao hơn tỷ trọng 38-39% theo mục tiêu của kế hoạch 5 năm. Tỷ trọng của nhóm ngành dịch vụ năm 2005 đạt 38,8%, tuy chưa đạt tỷ trọng 41-42% theo mục tiêu của kế hoạch 5 năm và mới bằng tỷ trọng năm 2000, nhưng đã chặn được đà sút giảm liên tục của tỷ trọng nhóm ngành này trong 8 năm từ 1996 đến 2003.

**Tổng vốn đầu tư toàn xã hội:** Lượng vốn tuyệt đối đạt 310 nghìn tỷ đồng, tăng so với năm trước. Tỷ lệ vốn đầu tư so với GDP từ 2000 - 2005 đạt 38,2%, trong đó cao nhất là năm 2004 đạt 38,5%, chỉ đứng sau Trung Quốc và cao hơn nhiều nước trong khu vực (tỷ lệ này năm 2004 của Hàn Quốc là 29,3%, Thái Lan 27,8%, Nhật Bản 24%, Malaixia 22,5%, Philippin 19,6%, Xingapo 15,3%). Suất đầu tư trên một đơn vị tăng trưởng (hệ số ICOR), nếu năm 2002 là 5,2 lần (nghĩa là để tăng thêm một đồng GDP đòi hỏi phải đầu tư vốn 5,2 đồng), thì năm 2003 còn 5,1 lần, năm 2004 còn 4,9 lần, năm 2005 ước còn 4,55 lần.

**Tiêu thụ trong nước đạt nhiều sự vượt trội:** Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tăng 20%, nếu loại trừ yếu tố tăng giá tiêu dùng thì vẫn còn tăng 10,8%, vừa cao hơn nhiều năm, vừa cao hơn tốc độ tăng GDP. Tỷ lệ tiêu dùng thông qua thị trường tiếp tục cao lên.

**Du lịch đạt thắng lợi kép:** Về du lịch trong nước, thu hút khách quốc tế đến Việt Nam, cả về số lượt người và mức chi tiêu của khách. Khách quốc tế đến giữa tháng 11 đã vượt qua ngưỡng 3 triệu lượt người, tăng 20,3%; ước cả năm sẽ vượt qua mốc 3,4 triệu lượt người, cao nhất từ trước tới nay. Lượng khách đến từ các nước có thu nhập cao tăng hơn tốc độ chung, như Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản, NiuDilân, Đan Mạch, Hà Lan, Italia, Pháp, Tây Ban Nha, Xingapo, Thụy Sĩ. Chi tiêu bình quân một lượt khách đạt cao hơn các năm trước (năm 2003 các chỉ tiêu tương ứng là 902,7 USD/người và 74,6 USD/ngày).

Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng vẫn còn ở dưới mức tiềm năng; chất lượng tăng trưởng vẫn còn thấp, chi phí trung gian còn lớn và tăng lên, suất đầu tư còn cao, đóng góp của yếu tố năng suất các nhân tố tổng hợp còn thấp

### **Đình lạm phát vẫn nằm trong tầm kiểm soát**

**Giá tiêu dùng tăng dưới 8,4%:** Nếu 10 tháng năm 2004, giá tiêu dùng tăng 8,6%, thì 10 tháng năm nay, giá tiêu dùng tăng 7,2%, thấp hơn tốc độ tăng của cùng kỳ. Trong các nhóm hàng hoá, dịch vụ tiêu dùng, giá lương thực - thực phẩm tăng cao nhất (8,8%), làm cho cánh kéo giá giữa lương thực - thực phẩm và phi lương thực - thực phẩm thu hẹp lại theo xu hướng có lợi hơn cho nông dân. Chính nông dân vừa được mùa, vừa được giá mà thu nhập và sức mua có khả năng thanh toán đã tăng lên, góp phần tiêu thụ hàng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, đồng thời làm cho các nhóm ngành này tăng cao hơn tốc độ tăng trưởng chung.

Đáng lưu ý, tốc độ tăng giá tiêu dùng tăng thấp hơn cùng kỳ, trong khi giá nhập khẩu nhiều loại vật tư, hàng hoá bình quân 10 tháng qua tăng so với bình quân 10 tháng năm trước, như xăng dầu tăng 36,7%, sắt thép tăng 11,4%, phân bón tăng 10,7%, chất dẻo tăng 20,2%, giấy tăng 23,1%, ô tô nguyên chiếc tăng 7,2%, sợi dệt tăng 7%... Theo ước tính, giá tiêu dùng cả năm sẽ tăng dưới 8,4%, tức là thấp hơn tốc độ tăng trưởng kinh tế.

**Vai trò điều tiết vĩ mô của Nhà nước:** Sở dĩ đạt được kết quả trên trong điều kiện giá nhập khẩu tăng cao, chủ yếu do Nhà nước đã tiếp tục thực hiện chính sách tài chính - tiền tệ thận trọng, linh hoạt, vừa đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế, vừa kiểm chế chỉ số giá tiêu dùng không vượt quá tốc độ tăng trưởng kinh tế. Chính phủ đã cố gắng điều hoà kinh tế vĩ mô về



Tỷ lệ lao động tại các ngành sản xuất nông - lâm nghiệp - thủy sản vẫn còn cao  
Ảnh: TTXVN



thị trường và giá cả thông qua việc điều tiết quan hệ cung - cầu hàng hoá thiết yếu, kiểm soát giá những mặt hàng độc quyền kinh doanh hoặc có thị phần khổng lồ. Chính phủ đã dùng mọi biện pháp, kể cả biện pháp hành chính kìm giữ giá một số mặt hàng trong nước nhằm kiểm chế chỉ số giá tiêu dùng. Trong khi đó, Nhà nước cũng đã xử lý hậu quả tác động của giá cả, lạm phát, như quan tâm tới những người có thu nhập thấp, nhất là người hưởng lương, trợ cấp cố định.

Tuy nhiên, giá tiêu dùng đã vượt qua mục tiêu (tăng dưới 6,5%). Những biện pháp hành chính không thể kéo dài, vì không phù hợp với kinh tế thị trường và vượt quá khả năng kinh tế của Nhà nước.

**Đình thất nghiệp ở mức thấp nhất trong nhiều năm qua.**

*1,6 triệu người được giải quyết việc làm:* Việc giải quyết việc làm cũng đạt được những kết quả nhất định. Tổng số người được giải quyết việc làm 1,6 triệu, đạt mục tiêu đề ra. Trong đó, xuất khẩu lao động đạt 7,5 vạn người, vượt mục tiêu 7 vạn người. Tỷ lệ tăng tự nhiên đạt 1,35%, thấp hơn tỷ lệ 1,4% của năm trước và vượt mục tiêu giảm 0,4%.

*Tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi ở khu vực thành thị chỉ còn khoảng 5%:* Thấp hơn tỷ lệ của các năm trước (năm 2004 là 5,6%, năm 2003 là 5,78%, năm 2002 là 6,01%, năm 2001 là 6,28%, năm 2000 là 6,42%...). Tỷ lệ thời gian làm việc được sử dụng của lao động trong độ tuổi ở khu vực nông thôn đạt khoảng 80%, cao hơn tỷ lệ đạt được trong các năm trước (năm 2004 là 79,1%, năm 2003 là 77,65%, năm 2002 là 75,42%, năm 2001 là 74,26%, năm 2000 là 74,1%...).

*Cơ cấu lao động chuyển dịch chậm:* tỷ lệ lao động làm việc trong nhóm ngành nông, lâm nghiệp - thủy sản vẫn còn 57%, không đạt mục tiêu đề ra còn 55%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo còn thấp; 25%, thấp hơn tỷ lệ 30% theo mục tiêu đề ra.

**Đình cân cán thanh toán có chuyển biến tích cực.**

*Cán cân thương mại, xuất khẩu đạt nhiều sự vượt trội:* Quy mô xuất khẩu mới qua 10 tháng đã đạt 26,5 tỷ USD, bằng mức cả năm 2004; bình quân 1 tháng đạt 2,65 tỷ USD, lớn hơn mức xuất khẩu cả năm của các năm tính từ năm 1992 trở về trước. Xuất khẩu tăng cao ở cả hai khu vực, bao gồm cả khu vực kinh tế trong

nước (tăng 14,1%) và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (tăng 28,4%). Xuất khẩu tăng ở hầu hết các mặt hàng chủ lực, trong đó có những mặt hàng tăng khá cao, như dầu thô, than đá, gạo, điện tử máy tính, dây điện và cáp điện, sản phẩm nhựa, sản phẩm gỗ, rau quả, cao su. Tổng kim ngạch tăng 21,9%, cao gấp 2,5 lần tốc độ tăng trưởng GDP và cao hơn nhiều so với tốc độ tăng 16% theo mục tiêu đề ra cho cả năm. Do tốc độ tăng xuất khẩu cao hơn nhập khẩu, nên nhập siêu đã giảm so với cùng kỳ cả về quy mô tuyệt đối (4070 triệu USD so với 4100 triệu USD), cả về tỷ lệ nhập siêu (15,4% so với 18,9%). Ước cả năm có thể đạt 31,8 tỷ USD, vượt mục tiêu đề ra là 30,8 tỷ USD.

*Cán cân thanh toán năm 2005 có chuyển biến tích cực:* Do ngoại tệ thu được từ các nguồn tăng khá, lượng ngoại tệ thu được từ du lịch, từ lao động xuất khẩu gửi về, từ lượng kiều hối tiếp tục gia tăng (ước cả năm có thể đạt 3,6 tỷ USD, tăng so với 3,3 tỷ USD của năm trước nên dự trữ ngoại tệ tăng khá.

Tuy nhiên, nhập siêu vẫn còn lớn, nhất là khu vực kinh tế trong nước. Cán cân vãng lai còn thâm hụt lớn. Dự trữ quốc gia, nhất là dự trữ ngoại tệ tuy tăng khá, nhưng chưa đủ vững chắc để đối phó với các tình huống biến động lớn, đột xuất.

Nếu xét trong mối quan hệ giữa 4 đỉnh của tứ giác kinh tế giữa các năm, thì năm nay bức tranh kinh tế có nhiều khả quan hơn các năm trước. Ngay cả năm 1995, tuy đình tăng trưởng kinh tế cao hơn (9,54%), nhưng lạm phát (12,78%) và tỷ lệ nhập siêu (49,7%) lại cao hơn; năm 1996 tuy đình tăng trưởng cao hơn (9,34%), đình lạm phát thấp hơn (4,5%), nhưng tỷ lệ thất nghiệp cao hơn (5,88%), tỷ lệ nhập siêu cũng cao hơn (53,6%) ■



Khoan thăm dò dầu khí

Ảnh: ST